

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 81/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2010

THÔNG TƯ

Hướng dẫn cơ chế đặt hàng trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11/3/2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Giao thông vận tải tại công văn số 2378/BGTVT-TC ngày 15/4/2010, Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế đặt hàng trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn về cơ chế đặt hàng trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải.

2. Đối tượng áp dụng Thông tư bao gồm:

- Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập, là đơn vị cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải.

- Cục Hàng hải Việt Nam thay mặt Nhà nước thực hiện đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải;

Điều 2. Hạ tầng mạng viễn thông hàng hải:

Hạ tầng mạng viễn thông hàng hải của Việt Nam (là tài sản, vật kiến trúc, trang thiết bị phục vụ trực tiếp của các Đài thông tin) do Nhà nước đầu tư và giao cho Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam quản lý, khai thác, bao gồm:

- Hệ thống các Đài Thông tin duyên hải;
- Đài thông tin vệ tinh mặt đất Inmarsat Hải Phòng (LES);
- Đài thông tin vệ tinh mặt đất Cospas-Sarsat (LUT);

Điều 3. Dịch vụ công ích thông tin duyên hải được Nhà nước đặt hàng theo quy định hiện hành, bao gồm:

- Cung cấp thông tin cấp cứu, cứu nạn hàng hải theo GMDSS: Trực canh thu nhận, xử lý và truyền phát thông tin cấp cứu, khẩn cấp, tìm kiếm cứu nạn...24/24 giờ;
- Cung cấp thông tin an toàn hàng hải theo GMDSS;
- Kết nối thông tin ngành hàng hải.

Điều 4. Giá dịch vụ công ích thông tin duyên hải:

Căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật vận hành, khai thác và duy tu bảo dưỡng đài thông tin duyên hải và phương án giá do Bộ Giao thông vận tải xây dựng, Bộ Tài chính ban hành giá dịch vụ công ích thông tin duyên hải để Nhà nước thực hiện đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải cho Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam.

Trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định và quyết định giá dịch vụ công ích thông tin duyên hải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá.

Điều 5. Nguồn kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải:

Kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải do ngân sách trung ương bảo đảm từ cân đối chi sự nghiệp kinh tế của ngân sách trung ương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Chương II

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐẶT HÀNG TRONG LĨNH VỰC CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG ÍCH THÔNG TIN DUYÊN HẢI

Điều 6. Lập, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách đặt hàng:

1. Lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ vào khả năng cung ứng dịch vụ công ích, giá dịch vụ công ích thông tin duyên hải do Bộ Tài chính ban hành, Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam lập kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải cho năm tiếp theo gửi Cục Hàng hải Việt Nam làm căn cứ lập dự toán. Bộ Giao thông vận tải tổng hợp cùng thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, gửi Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Phân bổ và giao dự toán:

Căn cứ dự toán chi kinh phí cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải hàng năm được cấp có thẩm quyền giao, Bộ Giao thông vận tải triển khai các bước phân bổ dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Tài chính về phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, Bộ Giao thông vận tải giao dự toán chi kinh phí cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải cho Cục Hàng hải Việt Nam để ký hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải; đồng thời gửi Bộ Tài chính, Kho bạc nhà nước nơi Cục Hàng hải Việt Nam mở tài khoản giao dịch để phối hợp thực hiện.

Trường hợp dự toán chi kinh phí cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải được phân bổ và thẩm định chậm so với thời gian quy định, Bộ Giao thông vận tải được tạm giao dự toán để Cục Hàng hải Việt Nam có cơ sở ký hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải.

Điều 7. Ký hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải:

1. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước về kinh phí đặt hàng dịch vụ công ích thông tin duyên hải đã phân bổ, Cục Hàng hải Việt Nam căn cứ giá dịch vụ do Bộ Tài chính quy định để thực hiện ký hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải với Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam theo quy định hiện hành.

2. Nội dung hợp đồng đặt hàng.

Hợp đồng đặt hàng phải thể hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Khối lượng dịch vụ công ích thông tin duyên hải.
- Chất lượng thực hiện;
- Giá dịch vụ công ích thông tin duyên hải;
- Giá trị hợp đồng;
- Thời gian thực hiện hợp đồng;
- Phương thức tạm ứng, thu hồi tạm ứng;
- Phương thức nghiệm thu, thanh toán;
- Trách nhiệm và nghĩa vụ của Cục Hàng hải Việt Nam và Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
- Trách nhiệm của các bên do vi phạm hợp đồng.

- Các nội dung khác có liên quan đến việc cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải nhưng không trái với các quy định của pháp luật.

Điều 8. Nghiệm thu khối lượng dịch vụ công ích thông tin duyên hải hoàn thành:

Định kỳ hàng quý, Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức nghiệm thu khối lượng, chất lượng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải theo hợp đồng đặt hàng đã ký với Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (theo Phụ lục kèm theo) làm cơ sở thanh toán kinh phí đặt hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư này.

Điều 9. Kiểm soát chi của Kho bạc nhà nước:

Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước về chi kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải được giao, Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước để tạm ứng, thanh toán cho Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam theo hợp đồng đặt hàng; Kho bạc nhà nước nơi Cục Hàng hải Việt Nam giao dịch kiểm tra hồ sơ, thực hiện kiểm soát chi trước khi tạm ứng, thanh toán theo hợp đồng đặt hàng.

1. Tạm ứng kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải:

1.1. Sau khi ký hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải, Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam được tạm ứng tối đa là 30% giá trị hợp đồng đặt hàng của năm đã ký với Cục Hàng hải Việt Nam.

1.2. Hồ sơ tạm ứng:

- Giấy rút dự toán (tạm ứng) của Cục Hàng hải Việt Nam.
- Hợp đồng đặt hàng ký giữa Cục Hàng hải Việt Nam và Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam.
- Quyết định giao dự toán chi của Bộ Giao thông vận tải.

2. Thanh toán kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải:

2.1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm thu hồi tiền tạm ứng kể từ lần thanh toán đầu tiên và phải thu hồi hết số tiền tạm ứng trước khi thanh toán lần cuối cùng của năm kế hoạch.

2.2. Hồ sơ thanh toán:

- Biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng thực hiện cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải hoàn thành (theo Phụ lục kèm theo Thông tư này).
- Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (đối với trường hợp có thanh toán tạm ứng).
- Giấy rút dự toán (thực chi) của Cục Hàng hải Việt Nam.

2.3. Trường hợp đến ngày 31/12 hàng năm, khối lượng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải đã hoàn thành và nghiệm thu theo hợp đồng

đặt hàng nhưng chưa hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ thanh toán thì được thanh toán tiếp trong thời gian chỉnh lý quyết toán theo đúng quy định hiện hành và tổng hợp quyết toán vào niên độ ngân sách năm trước.

Điều 10. Xử lý thừa, thiếu kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải.

1. Trường hợp phát sinh tăng khối lượng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải (do yêu cầu của cơ quan đặt hàng) dẫn đến tăng giá trị phải thanh toán so với hợp đồng đã ký sẽ được sử dụng dự toán chi đặt hàng năm sau để xử lý. Khi thực hiện phân bổ dự toán kinh phí đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải hàng năm, Cục Hàng hải Việt Nam chủ động dành nguồn kinh phí để thanh toán khối lượng phát sinh năm trước, số kinh phí còn lại được phân bổ để thực hiện đặt hàng cho nhiệm vụ năm hiện hành.

2. Điều chỉnh giá trị hợp đồng theo Điều 14 Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích ban hành kèm theo Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 11. Kiểm tra, quyết toán việc cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải đối với Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam:

Hàng năm, Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam lập Báo cáo tài chính năm (trong đó bao gồm quyết toán việc thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải); Tổ chức thuê công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm theo quy định. Báo cáo tài chính hàng năm được gửi Cục Hàng hải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính.

Cục Hàng hải Việt Nam chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính tổ chức kiểm tra, quyết toán dịch vụ công ích đặt hàng đối với Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam theo quy định tại Điều 15 Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích ban hành kèm theo Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

Các khoản chi không đúng chế độ kế toán doanh nghiệp, chi sai quy định phải được xuất toán và xử lý thu hồi nộp ngân sách nhà nước; Người nào ra lệnh chi sai phải bồi hoàn và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 12. Quyết toán nguồn kinh phí cấp phát để đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải:

1. Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức thực hiện công tác đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải trong phạm vi nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp phát; đúng mục đích, có hiệu quả. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán nguồn kinh phí đặt

hàng do ngân sách nhà nước cấp phát theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tổng hợp chung trong báo cáo quyết toán của Cục Hàng hải Việt Nam, gửi Bộ Giao thông vận tải.

2. Bộ Giao thông vận tải thẩm định quyết toán của Cục Hàng hải Việt Nam và tổng hợp chung trong quyết toán của Bộ Giao thông vận tải, gửi Bộ Tài chính thẩm định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

CHƯƠNG III **TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY THÔNG TIN** **ĐIỆN TỬ HÀNG HẢI VIỆT NAM**

Điều 13. Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam được Nhà nước đầu tư vốn, tài sản và nhân lực cần thiết để thực hiện thường xuyên, ổn định cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam được tận dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác để tổ chức hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật nhưng không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ công ích được giao và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước.

Điều 14. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí do Nhà nước đặt hàng:

1. Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam thực hiện cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải theo đúng hợp đồng đã ký và theo quy định của pháp luật, điều ước và thông lệ quốc tế về công tác thông tin an toàn hàng hải.

2. Nguồn kinh phí Nhà nước cấp để đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải là doanh thu hoạt động cung ứng dịch vụ công ích của Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam, Công ty sử dụng để bù đắp chi phí đã thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công ích thông tin duyên hải; Hạch toán kết quả kinh doanh hoạt động cung ứng dịch vụ công ích, kê khai và nộp thuế theo quy định; Thực hiện quản lý tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành phù hợp với loại hình doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

Điều 15. Quản lý hạ tầng mạng viễn thông hàng hải của Nhà nước:

1. Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam có trách nhiệm quản lý, sử dụng Hạ tầng mạng viễn thông hàng hải nêu tại Điều 2 của Thông tư này theo quy định hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản cố định trong doanh nghiệp.

2. Về nguyên tắc, giá nhà nước đặt hàng được tính toán đầy đủ chi phí theo định mức kinh tế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền ban hành và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành (bao gồm tính đầy đủ chi phí khấu hao tài

sản cố định). Trường hợp giá đặt hàng không tính đủ 100% chi phí khấu hao tài sản cố định của doanh nghiệp do khả năng cân đối của ngân sách nhà nước thì những tài sản không tính khấu hao được theo dõi mức hao mòn và hạch toán giảm nguồn theo quy định hiện hành.

Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn khấu hao tài sản cố định để đầu tư, thay thế thiết bị mạng viễn thông do nhà nước đầu tư theo định kỳ.

Điều 16. Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan tài chính, đại diện chủ sở hữu, cơ quan thuế đối với việc sử dụng nguồn kinh phí đặt hàng của nhà nước và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo quy định hiện hành của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Hiệu lực thi hành.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2010. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị Bộ Giao thông vận tải và các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng BCD phòng chống tham nhũng Trung ương;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cục thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, TP;
- Công ty Thông tin điện tử hàng hải VN;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các Vụ: NSNN, CST, PC, HCSN, TCT, KBNN; QL; TTrBTC;
- Lưu VT, Cục TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Hiếu